Phụ lục 3b

DANH SÁCH MỜI HỌC VIÊN THAM GIA
LỚP TẬP HUẤN VỀ BẢO TỒN DI TÍCH (LỚP 2 - DI TÍCH)
(Địa điểm tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh; gồm 33 tỉnh, thành phố)

1. Sở VH&TT tỉnh Thừa Thiên Huế (01 cán bộ về quản lý di tích).
2. Bảo tàng tỉnh Thừa Thiên Huế (01 cán bộ về quản lý di tích).
3. Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế (01 cán bộ về quản lý di tích).
4. Sở VH&TT thành phố Đà Nẵng (01 cán bộ về quản lý di tích).
5. Bảo tàng Đà Nẵng (01 cán bộ về quản lý di tích).
6. Ban quản lý di tích danh thắng Ngũ Hành Sơn (01 cán bộ về quản lý di tích).
7. Sở VHTTDL tỉnh Quảng Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
8. Trung tâm Bảo tồn Di sản văn hóa Hội An, tỉnh Quảng Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
9. Ban quản lý Di sản văn hóa Mỹ Sơn, tỉnh Quảng Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
10. Ban Quản lý Khu di tích lịch sử Trung Trung Bộ - Nước Oa (01 cán bộ về quản lý di tích).
11. Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Quảng Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
12. Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ngãi (01 cán bộ về quản lý di tích).
13. Bảo tàng tỉnh Quảng Ngãi (01 cán bộ về quản lý di tích).
14. Ban Quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ (01 cán bộ về quản lý di tích).
15. Sở VHTTDL tỉnh Bình Định (01 cán bộ về quản lý di tích).
16. Bảo tàng tỉnh Bình Định (01 cán bộ về quản lý di tích).
17. Bảo tàng Quang Trung (01 cán bộ về quản lý di tích).
18. Sở VHTTDL tỉnh Phú Yên (01 cán bộ về quản lý di tích).
19. Ban Quản lý di tích và Danh thắng Phú Yên (01 cán bộ về quản lý di tích).
20. Sở VH&TT tỉnh Khánh Hòa (01 cán bộ về quản lý di tích).
21. Trung tâm bảo tồn di tích tỉnh Khánh Hòa (01 cán bộ về quản lý di tích).
22. Ban quản lý Vịnh Nha Trang (01 cán bộ về quản lý di tích).
23. Sở VHTTDL tỉnh Kon Tum (01 cán bộ về quản lý di tích).
24. Bảo tàng tỉnh Kon Tum (01 cán bộ về quản lý di tích).
25. Sở VHTTDL tỉnh Gia Lai (01 cán bộ về quản lý di tích).
26. Bảo tàng tỉnh Gia Lai (01 cán bộ về quản lý di tích).
27. Sở VHTTDL tỉnh Đắk Lắk (01 cán bộ về quản lý di tích).
28. Ban Quản lý di tích tỉnh Đắk Lắk (01 cán bộ về quản lý di tích).
29. Sở VHTTDL tỉnh Đắk Nông (01 cán bộ về quản lý di tích).
30. Bảo tàng tỉnh Đắk Nông (01 cán bộ về quản lý di tích).
31. Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận (01 cán bộ về quản lý di tích).
32. Ban Quản lý Di tích và danh thắng Ninh Thuận (01 cán bộ về quản lý di tích).
33. Ban quản lý tháp Po Klong Grai (01 cán bộ về quản lý di tích).

34. Sở VHTTDL Bình Thuận (01 cán bộ về quản lý di tích).
35. Bảo tàng tỉnh Bình Thuận (01 cán bộ về quản lý di tích).
36. Ban Quản lý di tích Tháp Pô Sah nư (01 cán bộ về quản lý di tích).
37. Sở VHTTDL tỉnh Lâm Đồng (01 cán bộ về quản lý di tích).
38. Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng (01 cán bộ về quản lý di tích).
39. Ban Quản lý Di tích Cát Tiên (01 cán bộ về quản lý di tích).
40. Sở VHTTDL tỉnh Bình Phước (01 cán bộ về quản lý di tích).
41. Ban quản lý di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
42. Ban Quản lý Di tích tỉnh Bình Phước (01 cán bộ về quản lý di tích).
43. Sở VHTTDL tỉnh Tây Ninh (01 cán bộ về quản lý di tích).
44. Bảo tàng tỉnh Tây Ninh (01 cán bộ về quản lý di tích).
45. Ban Quản lý các Khu di tích lịch sử cách mạng miền Nam tỉnh Tây Ninh (01 cán bộ về quản lý di tích).
46. Khu di tích Căn cứ Ban an ninh Trung ương Cục miền Nam (01 cán bộ về quản lý di tích).
47. Ban quản lý Khu di tích LSVH-DT và DL núi Bà Đen (01 cán bộ về quản lý di tích).
48. Sở VHTTDL tỉnh Bình Dương (01 cán bộ về quản lý di tích).
49. Bảo tàng tỉnh Bình Dương (01 cán bộ về quản lý di tích).
50. Sở VHTTDL tỉnh Đồng Nai (01 cán bộ về quản lý di tích).
51. Bảo tàng tỉnh Đồng Nai (01 cán bộ về quản lý di tích).
52. Khu Bảo tồn thiên nhiên-Văn hóa Đồng Nai (01 cán bộ về quản lý di tích).
53. Sở VHTTDL tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (01 cán bộ về quản lý di tích).
54. Trung tâm bảo tồn di tích quốc gia Côn Đảo (01 cán bộ về quản lý di tích).
55. Sở VH&TT thành phố Hồ Chí Minh (01 cán bộ về quản lý di tích).
56. Trung tâm quản lý di tích và danh thắng thành phố Hồ Chí Minh (01 cán bộ về quản lý di tích).
57. Khu di tích lịch sử địa đạo Củ Chi (01 cán bộ về quản lý di tích).
58. Ban quản lý Di tích Dinh Thống Nhất (01 cán bộ về quản lý di tích).
59. Sở VHTTDL tỉnh Long An (01 cán bộ về quản lý di tích).
60. Bảo tàng - Thư viện tỉnh Long An (01 cán bộ về quản lý di tích).
61. Sở VHTTDL tỉnh Tiền Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
62. Bảo tàng tỉnh Tiền Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
63. Sở VHTTDL tỉnh Bến Tre (01 cán bộ về quản lý di tích).
64. Ban Quản lý di tích tỉnh Bến Tre (01 cán bộ về quản lý di tích).
65. Sở VHTTDL tỉnh Trà Vinh (01 cán bộ về quản lý di tích).
66. Bảo tàng tỉnh Trà Vinh (01 cán bộ về quản lý di tích).
67. Sở VHTTDL tỉnh Vĩnh Long (01 cán bộ về quản lý di tích).
68. Bảo tàng tỉnh Vĩnh Long (01 cán bộ về quản lý di tích).
69. Sở VHTTDL tỉnh Đồng Tháp (01 cán bộ về quản lý di tích).
70. Bảo tàng tỉnh Đồng Tháp (01 cán bộ về quản lý di tích).
71. Ban quản lý di tích Gò Tháp, tỉnh Đồng Tháp (01 cán bộ về quản lý di tích).
72. Ban Quản lý Khu di tích Xẻo Quýt (01 cán bộ về quản lý di tích).
73. Khu di tích tưởng niệm cụ Nguyễn Sinh Sắc (01 cán bộ về quản lý di tích).

74. Sở VHTTDL tỉnh An Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
75. Bảo tàng tỉnh An Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
76. Ban quản lý di tích Óc Eo, tỉnh An Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
77. Ban Quản lý di tích Khu lưu niệm chủ tịch Tôn Đức Thắng (01 cán bộ về quản lý di tích).
78. Ban quản lý Khu di tích văn hóa, lịch sử và du lịch Núi Sam (01 cán bộ về quản lý di tích).
79. Sở VH&TT tỉnh Kiên Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
80. Ban Quản lý di tích tỉnh Kiên Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
81. Ban Quản lý di tích lịch sử an ninh khu IX, Kiên Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
82. Ban quản lý di tích Trại Giam Phú Quốc (01 cán bộ về quản lý di tích).
83. Sở VH&TT thành phố Cần Thơ (01 cán bộ về quản lý di tích).
84. Bảo tàng tỉnh Cần Thơ (01 cán bộ về quản lý di tích).
85. Sở VHTTDL tỉnh Hậu Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
86. Bảo tàng tỉnh Hậu Giang (01 cán bộ về quản lý di tích).
87. Sở VHTTDL tỉnh Sóc Trăng (01 cán bộ về quản lý di tích).
88. Bảo tàng tỉnh Sóc Trăng (01 cán bộ về quản lý di tích).
89. Sở VHTT,TT&DL tỉnh Bạc Liêu (01 cán bộ về quản lý di tích).
90. Bảo tàng tỉnh Bạc Liêu (01 cán bộ về quản lý di tích).
91. Sở VHTTDL tỉnh Cà Mau (01 cán bộ về quản lý di tích).
92. Ban Quản lý di tích lịch sử Chiến thắng kế hoạch CM12 Hòn Đá Bạc (01 cán bộ về quản lý di tích).
93. Bảo tàng tỉnh Cà Mau (01 cán bộ về quản lý di tích).
94. Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh (02 cán bộ).
95. Văn phòng UNESCO Việt Nam tại Hà Nội.